

Số: 1053/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024) của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023) của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/ĐUBTC ngày 26/02/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Tài chính nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm 25 công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Bộ Tài chính theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đảng ủy, Công đoàn Bộ Tài chính;
- Cục CNTT;
- Lưu: VT, TCCB, HSCN (06b).

th

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ



Phạm Đức Thắng

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC BỔ NHIỆM LÃNH ĐẠO CẤP PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT BẢO HIỂM, BỘ TÀI CHÍNH



(Kèm theo Quyết định số 1053/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp				Chức vụ bổ nhiệm, đơn vị công tác					Ghi chú	
				Chức vụ	Đơn vị công tác	Bộ, ngành	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Phụ cấp chức vụ/trách nhiệm	Chênh lệch bảo lưu	Thời gian hưởng phụ cấp chênh lệch bảo lưu theo Nghị định 178		Thời hạn bổ nhiệm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I. CÔNG CHỨC														
1	Cao Tú Quỳnh	1976	Nữ	Chánh Văn phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6				05 năm
				Kế toán trưởng			0,2	Kế toán trưởng		0,2				05 năm
2	Nguyễn Thị Vân Anh	1971	Nữ	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Chánh Văn phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6				05 năm
3	Trần Thanh Hà	1976	Nữ	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6				05 năm
4	Đỗ Anh Trường	1974	Nam	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6				05 năm
5	Lý Thị Thu Thủy	1982	Nữ	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6				05 năm
6	Nguyễn Thị Hồng Chi	1977	Nữ	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6				05 năm
7	Nguyễn Thị Thùy Trang	1982	Nữ	Phó Chánh Văn phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Chánh Văn phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4				05 năm
8	Đào Thùy Linh	1981	Nữ	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4				05 năm
9	Nguyễn Thị Hoài Thu	1982	Nữ	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4				05 năm

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp				Chức vụ bổ nhiệm, đơn vị công tác						Ghi chú
				Chức vụ	Đơn vị công tác	Bộ, ngành	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Phụ cấp chức vụ/trách nhiệm	Chênh lệch bảo lưu	Thời gian hưởng phụ cấp chênh lệch bảo lưu theo Nghị định 178	Thời hạn bổ nhiệm	
10	Đồng Phương Mai	1981	Nữ	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
11	Bùi Thanh Hải	1974	Nam	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
12	Nguyễn Thị Hoài Thu	1978	Nữ	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
13	Nguyễn Bảo Sơn	1974	Nam	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
14	Trần Đức Trung	1974	Nam	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
15	Trần Nam Trung	1989	Nam	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Trưởng phòng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
II. VIÊN CHỨC VIỆN PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM VIỆT NAM														
16	Nguyễn Thái Hòa	1970	Nam	Viện trưởng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,6	Viện trưởng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,6			05 năm	
17	Bùi Anh Dũng	1974	Nam	Phó Viện trưởng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Viện trưởng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
18	Đào Trung Kiên	1972	Nam	Phó Viện trưởng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,4	Phó Viện trưởng	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,4			05 năm	
19	Hoàng Thị Thanh Hoa	1979	Nữ	Chánh Văn phòng Viện	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,3	Chánh Văn phòng Viện	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,3			05 năm	
				Kế toán trưởng			0,2	Kế toán trưởng		0,2			05 năm	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp				Chức vụ bổ nhiệm, đơn vị công tác					Ghi chú	
				Chức vụ	Đơn vị công tác	Bộ, ngành	Phụ cấp chức vụ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Phụ cấp chức vụ/trách nhiệm	Chênh lệch bảo lưu	Thời gian hưởng phụ cấp chênh lệch bảo lưu theo Nghị định 178		Thời hạn bổ nhiệm
20	Phạm Bá Dũng	1971	Nam	Trưởng Ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,3	Trưởng Ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,3			05 năm	
21	Dương Thị Nhi	1974	Nữ	Trưởng ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,3	Trưởng ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,3			05 năm	
22	Lê Việt Hùng	1986	Nam	Phó Giám đốc phụ trách	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,3	Phó Giám đốc phụ trách	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,3			05 năm	
23	Vũ Minh Huệ	1981	Nữ	Phó Trưởng ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,2	Phó Trưởng ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,2			05 năm	
24	Hoàng Thị Tuyết Mai	1981	Nữ	Phó Trưởng ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,2	Phó Trưởng ban	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,2			05 năm	
25	Trần Đức Toàn	1979	Nam	Phó Giám đốc	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Bộ Tài chính	0,2	Phó Giám đốc	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	0,2			05 năm	